Ký bởi TRUNG TÂM THÔNG TIN - CÔNG BÁO
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3378/QĐ-UBND	*Phú Thọ, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu lĩnh vực đường bộ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về việc Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 310/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 633/TTr-SXD ngày 25/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa dựa trên dữ liệu đối với 02 thủ tục hành chính đặc thù thuộc lĩnh vực đường bộ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, cụ thể như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính được tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa dựa trên dữ liệu.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Phương án tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa dựa trên dữ liệu.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Viễn thông Phú Thọ và các cơ quan, đơn vị có liên quan cập nhật quy trình điện tử theo phương án tái cấu trúc; điện tử hóa mẫu đơn, mẫu tờ khai; tích hợp, kiểm thử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Thọ, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia.

2. Văn phòng UBND tỉnh, Viễn thông Phú Thọ và các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thành việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo phương án đã được phê duyệt.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đôn đốc sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này đảm bảo hoàn thành, đưa vào vận hành chính thức trước ngày 30/11/2026.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dưng; Chủ tịch UBND các xã, phường, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Việt Văn

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TÁI CẤU TRÚC

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan giải quyết
1	2.002863	Chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác	Sở Xây dựng; UBND cấp xã
2	2.002864	Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác	Sở Xây dựng; UBND cấp xã

Phụ lục II

PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DỰA TRÊN DỮ LIỆU

A. CƠ SỞ TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cơ sở tái cấu trúc thủ tục hành chính

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Nghị quyết số 66/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về việc Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 09/1/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Phú Thọ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2026;

Kế hoạch số 7316/KH-UBND về việc thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của tỉnh Phú Thọ;

Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 10/3/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2026;

Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ quy định phân cấp, quản lý kết cấu hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù về lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Phân tích, đánh giá hiện trạng thực hiện thủ tục hành chính

Hai thủ tục hành chính đặc thù lĩnh vực đường bộ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tuy nhiên Danh mục thành phần hồ sơ hiện hành vẫn chưa nêu cụ thể các loại tài liệu điện tử hoặc thông điệp dữ liệu đáp ứng yêu cầu thay thế cho hồ sơ giấy nhằm hướng dẫn người dân thực hiện một cách thuận lợi. Việc chưa coi dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia và chuyên ngành là "đầu vào mặc định" dẫn đến tình trạng người dân vẫn phải đính kèm nhiều bản sao điện tử không cần thiết, gây lãng phí nguồn lực xã hội. Trong khi đó, quy định tại Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ quy định hồ sơ này có thể được thay thế thông qua khai thác dữ liệu tại Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được thiết lập.

Hiện trạng quy trình thực hiện 02 thủ tục hành chính cho thấy một số tồn tại cần được khắc phục để nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Các vấn đề này bao gồm sự chưa đồng bộ trong hướng dẫn, yêu cầu về hồ sơ và khả năng tối ưu hóa của hệ thống dịch vụ công trực tuyến, cụ thể:

2.1. Thủ tục thứ nhất: Chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác (2.002863)

Qua rà soát cho thấy các thành phần hồ sơ có nhiều thông tin có khả năng đã được hình thành trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt dự án hoặc đang được lưu giữ tại các cơ quan nhà nước. Đặc biệt, đối với các tài liệu như văn bản/quyết định chấp thuận vị trí đấu nối, văn bản giao làm chủ đầu tư dự án đã có trong Hệ thống thông tin quản lý văn bản và điều hành. Việc yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại làm phát sinh thời gian chuẩn bị, sao chụp, số hóa và kê khai hồ sơ. Do đó, đề xuất chuyển từ phương thức "người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin" sang phương thức "cơ quan nhà nước chủ động khai thác, sử dụng dữ liệu đã có", đồng thời vẫn bảo đảm cơ quan có thẩm quyền có đủ căn cứ để thẩm tra hồ sơ.

2.2. Thủ tục thứ hai: Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác (2.002864)

Thủ tục hành chính này được thực hiện sau khi đã có văn bản chấp thuận thiết kế nút giao. Mẫu đơn cấp phép thi công hiện nay yêu cầu dẫn chiếu văn bản chấp thuận thiết kế nút giao và các thông tin về nút giao đã được xác định ở bước trước. Do đó, có thể thực hiện liên thông dữ liệu giữa hai TTHC, hạn chế việc tổ chức, cá nhân phải kê khai lại các thông tin đã được cơ quan nhà nước tiếp nhận, kiểm tra và phê duyệt.

B. PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Nguyên tắc chung: đối với thông tin, giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kho dữ liệu điện tử của tổ chức/doanh nghiệp hoặc nền tảng số tin cậy đã kết nối, chia sẻ, cơ quan nhà nước chủ động khai thác và sử dụng thay thế thành phần hồ sơ tương ứng; không yêu cầu tổ chức, doanh nghiệp nộp lại. Trường hợp chưa khai thác được dữ liệu, cơ quan tiếp nhận thông báo rõ lý do trên hệ thống và hướng dẫn nộp bổ sung dưới dạng văn bản điện tử hoặc bản sao điện tử có giá trị pháp lý.

1. Thủ tục thứ nhất: Chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác

1.1. Mã thủ tục: 2.002863

1.2. Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ; UBND cấp xã

1.3. Đối tượng thực hiện: Tổ chức, doanh nghiệp.

1.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc; mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến: toàn trình; phí/lệ phí: Không có.

1.5. Rà soát, đánh giá

Thành phần hồ sơ cần quy định cụ thể cho phù hợp với quy định của Luật Giao dịch điện tử 2023 và các quy định khác có liên quan. Cụ thể:

Trước Tái cấu trúc: Quy định thành phần hồ sơ theo Quyết định công bố				**Sau Tái cấu trúc**		
STT	**Thành phần hồ sơ**	**Bản chính**	**Bản sao**	**Phương thức cung cấp**	**Nguồn dữ liệu/ CSDL**	**Hình thức nộp**
1	Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	01		Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ cơ sở dữ liệu dùng chung		Đơn đề nghị dưới dạng E-Form điện tử
2	Văn bản/quyết định chấp thuận vị trí đấu nối trừ vị trí đấu nối đã có trong các quy hoạch được cơ quan	01		Không yêu cầu nộp khi có thông tin (số) Văn bản/ quyết định chấp thuận trên Hệ	- Cơ sở dữ liệu về hoạt động xây dựng - Cơ sở dữ liệu của Hệ thống	Trường hợp thông tin chưa lấy được từ cơ sở dữ liệu được kết nối thì lựa chọn 1 trong 02

	nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;			thống thông tin quản lý văn bản và điều hành tỉnh Phú Thọ hoặc trên hệ thống cơ sở dữ liệu về hoạt động xây dựng.	quản lý văn bản và điều hành	hình thức sau: - Văn bản điện tử - Bản sao điện tử có chứng thực
3	Văn bản giao làm chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đấu nối vào đường đang khai thác.	01		Không yêu cầu nộp khi có thông tin (số) Văn bản/ quyết định chấp thuận trên Hệ thống thông tin quản lý văn bản và điều hành tỉnh Phú Thọ	- Cơ sở dữ liệu của Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Trường hợp thông tin chưa lấy được từ cơ sở dữ liệu được kết nối thì lựa chọn 1 trong 02 hình thức sau: - Văn bản điện tử - Bản sao điện tử có chứng thực

1.6. Cơ sở dữ liệu kết nối

- Cơ sở dữ liệu về hoạt động xây dựng.
- Cơ sở dữ liệu của Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

1.7. Quy trình thực hiện

a) Lưu đồ:

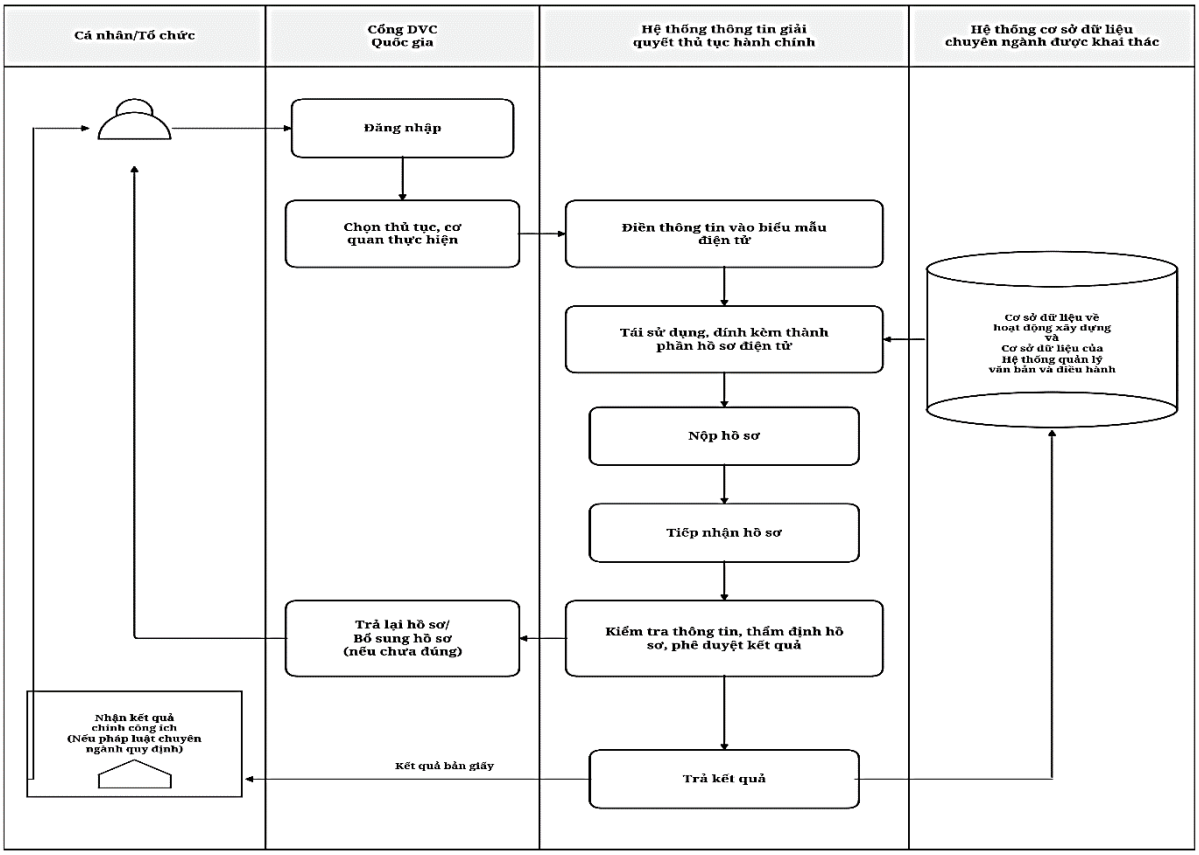

b) Mô tả chi tiết

Bước 1: Đăng nhập và nộp hồ sơ trực tuyến

Tổ chức, cá nhân đăng nhập trên Cổng dịch vụ công quốc gia, chọn mã thủ tục hành chính (2.002863), chọn địa phương, chọn đơn vị thụ lý hồ sơ.

Cổng dịch vụ công Quốc gia tự động chuyển về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh Phú Thọ. Tổ chức, cá nhân điền đủ thông tin trên biểu mẫu điện tử.

Tổ chức, cá nhân kiểm tra, bổ sung thông tin, tải hồ sơ khảo sát, thiết kế cần thiết và ký số.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Cán bộ tiếp nhận thực hiện kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ về hình thức của hồ sơ điện tử theo danh mục thành phần hồ sơ mà hệ thống đã xác định sẵn; thực hiện khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, CSDL chuyên ngành hoặc các nền tảng số tin cậy đã được kết nối để thay thế cho các thành phần hồ sơ giấy tương ứng theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ/chưa hợp lệ: Cán bộ Tiếp nhận hướng dẫn yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (*Mẫu phiếu số 02, Thông tư 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ*).

+ Trường hợp không thuộc thẩm quyền: Cán bộ Tiếp nhận từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (*Mẫu phiếu số 03, Thông tư 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ*).

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ:

Cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm chuyển hồ sơ trên môi trường điện tử đến cơ quan chuyên môn để thẩm định ngay sau khi hệ thống xác nhận tính hợp lệ; tuyệt đối không thực hiện thẩm định nội dung chuyên môn, không đối chiếu lại các dữ liệu đã được hệ thống tự động xác thực và không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp lại các giấy tờ đã có trong CSDL dùng chung hoặc đã được số hóa, lưu trữ hợp pháp trong Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, doanh nghiệp. Trường hợp không khai thác được thông tin từ hệ thống hoặc dữ liệu khai thác được không đầy đủ, không chính xác so với yêu cầu, cán bộ phải thông báo rõ lý do trên hệ thống để người dân bổ sung thành phần hồ sơ, đồng thời đề nghị tổ chức/doanh nghiệp thực hiện cập nhật, điều chỉnh lại thông tin trong các CSDL gốc theo quy định pháp luật.

Bước 3: Thẩm định hồ sơ

Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thẩm định hồ sơ và chủ động khai thác các dữ liệu, tài liệu đã có trong hệ thống/cơ sở dữ liệu. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền tổ chức xem xét, giải quyết trong thời hạn 07 ngày làm việc.

Bước 4: Trả kết quả

Hệ thống tự động lưu kho, gửi kết quả đã được ký số cho tổ chức/doanh nghiệp thông qua tài khoản tại Cổng Dịch vụ công, tài khoản định danh điện tử. Trong trường hợp công dân/ doanh nghiệp lấy kết quả bản giấy, việc trả kết quả sẽ được thực hiện trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính theo nhu cầu đăng ký.

2. Thủ tục thứ hai: Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác

2.1. Mã thủ tục: 2.002864

2.2. Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ; UBND cấp xã

2.3. Đối tượng thực hiện: Tổ chức, doanh nghiệp

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc; mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến: toàn trình; phí/lệ phí: Không có.

2.5. Rà soát, đánh giá

Thành phần hồ sơ cần quy định cụ thể cho phù hợp với quy định của Luật Giao dịch điện tử 2023 và các quy định khác có liên quan. Cụ thể:

Trước Tái cấu trúc: Quy định thành phần hồ sơ theo Quyết định công bố				**Sau Tái cấu trúc**		
STT	**Thành phần hồ sơ**	**Bản chính**	**Bản sao**	**Phương thức cung cấp**	**Nguồn dữ liệu/ CSDL**	**Hình thức nộp**
1	Đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác Mẫu số 3 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. *Sau khi TTHC "Chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác" được giải quyết, toàn bộ thông tin về: Chủ đầu tư; Dự án; Vị trí, lý trình; Tuyến đường; Văn bản chấp thuận thiết kế; Các yêu cầu kỹ thuật đã được chấp thuận được cập nhật vào hồ sơ điện tử của dự án. Khi thực hiện TTHC cấp phép thi công, hệ thống tự động sử dụng các thông tin trên, không yêu cầu tổ chức, cá nhân kê khai lại.*	01		Điện tử hóa thành phần hồ sơ tự động, điền dữ liệu vào E-Form từ cơ sở dữ liệu dùng chung	- Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Thọ - Cơ sở dữ liệu của Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Đơn đề nghị dưới dạng E-Form điện tử

1.6. Cơ sở dữ liệu kết nối

- Cơ sở dữ liệu của Hệ thống quản lý văn bản và điều hành
- Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Thọ

1.7. Quy trình thực hiện

a) Lưu đồ:

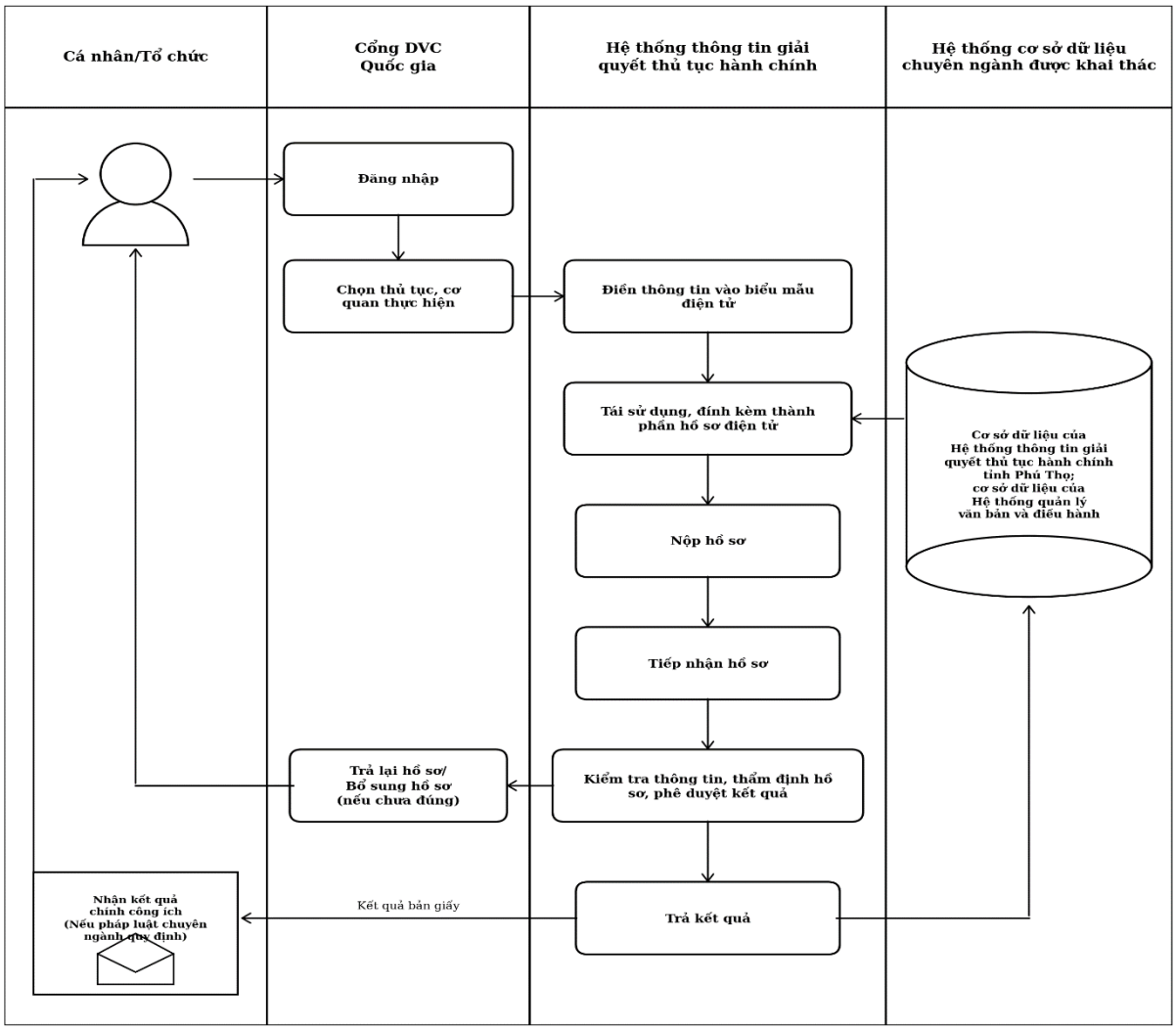

b) Mô tả chi tiết

Bước 1: Đăng nhập và nộp hồ sơ trực tuyến

Tổ chức, cá nhân đăng nhập trên Cổng dịch vụ công quốc gia, chọn mã thủ tục hành chính (2.002864), chọn địa phương, chọn đơn vị thụ lý hồ sơ.

Cổng dịch vụ công Quốc gia tự động chuyển về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh Phú Thọ. Tổ chức, cá nhân điền đủ thông tin trên biểu mẫu điện tử.

Tổ chức, cá nhân kiểm tra, bổ sung thông tin, tải hồ sơ khảo sát, thiết kế cần thiết và ký số.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Cán bộ tiếp nhận thực hiện kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ về hình thức của hồ sơ điện tử theo danh mục thành phần hồ sơ mà hệ thống đã xác định sẵn; thực hiện khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu (CSDL)

quốc gia, CSDL chuyên ngành hoặc các nền tảng số tin cậy đã được kết nối để thay thế cho các thành phần hồ sơ giấy tương ứng theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ/chưa hợp lệ: Cán bộ Tiếp nhận hướng dẫn yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (*Mẫu phiếu số 02, Thông tư 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ*).

+ Trường hợp không thuộc thẩm quyền: Cán bộ Tiếp nhận từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (*Mẫu phiếu số 03, Thông tư 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ*).

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ:

Cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm chuyển hồ sơ trên môi trường điện tử đến cơ quan chuyên môn để thẩm định ngay sau khi hệ thống xác nhận tính hợp lệ; tuyệt đối không thực hiện thẩm định nội dung chuyên môn, không đối chiếu lại các dữ liệu đã được hệ thống tự động xác thực và không yêu cầu người dân nộp lại các giấy tờ đã có trong CSDL dùng chung hoặc đã được số hóa, lưu trữ hợp pháp trong Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, doanh nghiệp. Trường hợp không khai thác được thông tin từ hệ thống hoặc dữ liệu khai thác được không đầy đủ, không chính xác so với yêu cầu, cán bộ phải thông báo rõ lý do trên hệ thống để người dân bổ sung thành phần hồ sơ, đồng thời đề nghị tổ chức/Doanh nghiệp thực hiện cập nhật, điều chỉnh lại thông tin trong các CSDL gốc theo quy định pháp luật.

Bước 3: Thẩm định hồ sơ

Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thẩm định hồ sơ và chủ động khai thác các dữ liệu, tài liệu đã có trong hệ thống/cơ sở dữ liệu. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền tổ chức xem xét, giải quyết trong thời hạn 07 ngày làm việc.

Bước 4: Trả kết quả

Hệ thống tự động lưu kho, gửi kết quả đã được ký số cho tổ chức/doanh nghiệp thông qua Cổng Dịch vụ công, tài khoản định danh điện tử hoặc ví giấy tờ số. Trong trường hợp công dân/ doanh nghiệp lấy kết quả bản giấy, việc trả kết quả sẽ được thực hiện trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính theo nhu cầu đăng ký.